

BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI

Dự án: Đường nối QL.37 - QL.17 - Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang

Địa điểm: Thôn Hoàng Vân, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang -ĐỢT 3

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ- UBND ngày/6/2023 của UBND huyện Tân Yên)

STT	Tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất	Thông tin thửa đất theo BD địa chính			Thông tin thửa đất theo BD trích đo			Thông tin thửa đất theo GCN, HSDC			Loại đất	Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích thu hồi theo chỉ giới (m ²)		Diện tích thu hồi ngoài chỉ giới (m ²)	Ghi chú
			Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)			Đất giao cho hộ (m ²)	Đất UB (m ²)		
1	Hàng thửa kế của ông Nguyễn Văn Xá -bà Đoàn Thị Hợp; Nguyễn Văn Trọng, Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Thị Hiền (GCN: Hộ ông Nguyễn Văn Xá -bà Đoàn Thị Hợp)	Thôn Hoàng Vân	39	232	267,6				19	430	360	LUC	267,6	262		5,6	
		Thôn Hoàng Vân	39	212	580				19	411	608	LUC	0,6	0,6			
		Thôn Hoàng Vân	38	426	415,2				20	308/2+30 9+310	50+200+1 27	LUC	264,8	50+200+ 14,8			
2	Hàng thửa kế của ông Dương Ngô Khoản và bà Thân Thị Nhỡ: Dương Thị Thảo, Dương Ngô Kha, Dương Thị Thao, Dương Thị Đường (GCN: Hộ ông Dương Ngô Khoản)	Thôn Hoàng Vân				39	481	574,7	19	308	512	LUC	574,7	486,5		88,2	
		Thôn Hoàng Vân	38	482	488,4				20	318+319	482	LUC	488,4	361,4		127	
3	Hàng thửa kế của bà Dương Thị Nhỡ: Thân Ngọc Sơn, Thân Nhân Thế, Thân Nhân Tám, Thân Nhân Lục, Thân Thị Chín (GCN: Hộ bà Dương Thị Nhỡ)	Thôn Hoàng Vân	38	439	367				20	300+305	255+69	LUC	27,8	27,8			
		Thôn Hoàng Vân	39	287	733,8				19	516+517	334+229	LUC	559,4	559,4			
		Thôn Hoàng Vân	39	313	119,3				19	515	297	LUC	119,3	118,7		0,6	
4	UBND xã	Thôn Hoàng Vân	39	183	5249							DTL	453,1		453,1		
	Tổng				8220,7			574,7					2755,7	2081,2	453,1	221,4	

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TẠI XÃ SONG VÂN
DỰ ÁN ĐƯỜNG NỘI QL.37-QL.17-VÕ NHAI (THÁI NGUYÊN), TỈNH BẮC GIANG**

Địa điểm: Thôn Hoàng Vân, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang- Đợt 3

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ- UBND ngày/6/2023 của UBND huyện Tân Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên chủ sử dụng đất	Thông tin thửa đất theo BD địa chính			Loại đất	Diện tích thu hồi (m ²)			Bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân					Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân	Hỗ trợ đất công ích về UBND xã 50.000đ/m ²	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB
		Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa (m ²)		Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Đất hộ gia đình (m ²)	Đất UBND xã (m ²)	Bồi thường về đất 50.000đ/m ²	Bồi thường hoa màu trên đất 9.500đ/m ²	Hỗ trợ ổn định đời sống khi nhà nước thu hồi đất 10.000đ/m ²	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm =3 lần giá đất NN 150.000đ/m ²	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với đất công ích (50% giá đất)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	10=8*50.000đ	11=7*9.500đ	12=8*10.000đ	13=8*150.000đ	14=9*25.000đ	15=10+11+12+13+14	16=9*50.000đ	17=15+16
1	Hàng thửa kế của ông Nguyễn Văn Xá -bà Đoàn Thị Hợp: Nguyễn Văn Trọng, Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Thị Hiền (GCN: Hộ ông Nguyễn Văn Xá -bà Đoàn Thị Hợp)	38	426	415,2	LUC	264,8	264,8		13.240.000	2.515.600	2.648.000	39.720.000	-	58.123.600	-	58.123.600
		39	232	267,6	LUC	267,6	267,6		13.380.000	2.542.200	2.676.000	40.140.000	-	58.738.200	-	58.738.200
		39	212	580	LUC	0,6	0,6		30.000	5.700	6.000	90.000	-	131.700	-	131.700
2	Hàng thửa kế của ông Dương Ngô Khoán và bà Thân Thị Nhớ: Dương Thị Thảo, Dương Ngô Kha, Dương Thị Thao, Dương Thị Đường (GCN: Hộ ông Dương Ngô Khoán)	39	481	574,7	LUC	574,7	574,7		28.735.000	5.459.650	5.747.000	86.205.000	-	126.146.650	-	126.146.650
		38	482	488,4	LUC	488,4	488,4		24.420.000	4.639.800	4.884.000	73.260.000	-	107.203.800	-	107.203.800
3	Hàng thửa kế của bà Dương Thị Nhớ: Thân Ngọc Sơn, Thân Nhân Thế, Thân Nhân Tám, Thân Nhân Lục, Thân Thị Chín (GCN: Hộ bà Dương Thị Nhớ)	38	439	367	LUC	27,8	27,8		1.390.000	264.100	278.000	4.170.000	-	6.102.100	-	6.102.100
		39	313	119,3	LUC	119,3	119,3		5.965.000	1.133.350	1.193.000	17.895.000	-	26.186.350	-	26.186.350
		39	287	733,8	LUC	559,4	559,4		27.970.000	5.314.300	5.594.000	83.910.000	-	122.788.300	-	122.788.300
Tổng			3.546,0		2.302,6	2.302,6		115.130.000	21.874.700	23.026.000	345.390.000	-	505.420.700	-	505.420.700	

**HỖ TRỢ KINH PHÍ ĐÀO TẠO NGHỀ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI TRÊN 70% DIỆN TÍCH CỦA MỘT ĐỊNH XUẤT GIAO
RUỘNG NĂM 1998 DỰ ÁN ĐƯỜNG NỐI QL.37-QL.17-VỖ NHAİ (THÁI NGUYÊN), TỈNH BẮC GIANG
TẠI XÃ SONG VÂN, HUYỆN TÂN YÊN -ĐỢT 3**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ- UBND ngày/6/2023 của UBND huyện Tân Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Diện tích một định xuất (m ²)	70% của Định xuất	Diện tích thu hồi đất (m ²)		Tỷ lệ	ĐVT: đồng		
					Diện tích thu hồi đất của hộ (m ²)	DT đã thu hồi dự án khác		Số lao động được hỗ trợ	Mức hỗ trợ trên một lao động	Thành tiền
1	Hàng thừa kế của ông Nguyễn Văn Xá -bà Đoàn Thị Hợp: Nguyễn Văn Trọng, Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Thị Hiền (GCN: Hộ ông Nguyễn Văn Xá -bà Đoàn Thị Hợp)	Thôn Hoàng Vân	720	504	533	0	1,06	1	3.500.000	3.500.000
2	Hàng thừa kế của ông Dương Ngô Khoán và bà Thân Thị Nhờ: Dương Thị Thảo, Dương Ngô Kha, Dương Thị Thao, Dương Thị Đường (GCN: Hộ ông Dương Ngô Khoán)	Thôn Hoàng Vân	720	504	1063,1	0	2,11	2	3.500.000	7.000.000
3	Hàng thừa kế của bà Dương Thị Nhờ: Thân Ngọc Sơn, Thân Nhân Thế, Thân Nhân Tám, Thân Nhân Lục, Thân Thị Chín (GCN: Hộ bà Dương Thị Nhờ)	Thôn Hoàng Vân	720	504	706,5	0	1,40	1	3.500.000	3.500.000
	Tổng				2.302,6	-		4		14.000.000